

VAI TRÒ CỦA ỦY BAN TÀI TRỢ ĐẠI HỌC ĐỐI VỚI THƯ VIỆN ĐẠI HỌC TẠI ẤN ĐỘ

GIỚI THIỆU

Ấn Độ là đất nước đông dân thứ hai trên thế giới, một đất nước không chỉ thu hút mọi người vì một nền văn hóa độc đáo, mà còn vì một nền giáo dục chất lượng hàng đầu thế giới. Mục đích của giáo dục là phát triển toàn diện, giáo dục là quốc sách hàng đầu. Họ cho rằng, giáo dục mà không có dịch vụ thư viện như một cơ thể vô hồn, như xe mà không có máy, như những tòa nhà bằng gạch mà không có xi măng. Bởi lẽ, một thư viện được quản lý tốt là nền tảng của cấu trúc hệ thống giáo dục hiện đại dựa trên 4 chức năng chính: Thông tin, giáo dục, văn hóa và giải trí. Với những chức năng này, thư viện có nhiệm vụ cung cấp cho người dùng kho tàng tri thức khổng lồ, là công cụ chính để thu thập và sử dụng di sản trí tuệ của nhân loại trước nguồn lực thông tin điện tử đang gia tăng nhanh chóng.

1. GIÁO DỤC ĐẠI HỌC TẠI ẤN ĐỘ

Ấn Độ là một trong những quốc gia có hệ thống giáo dục đại học lớn nhất thế giới. Tốc độ phát triển của các cơ sở giáo dục đại học tại Ấn Độ ở mức thấp trước khi giành được độc lập vào năm 1947, nhưng hiện nay Ấn Độ là một trong những nước có nền giáo dục bậc cao tiên tiến với mạng lưới hơn 800 trường đại học, bao gồm các trường đại học trung ương, trường đại học của bang, trường đại học đang được xét duyệt, trường đại học tư nhân, cùng với hàng nghìn trường cao đẳng cung cấp chương trình giáo dục trong tất cả các lĩnh vực khoa học. Số lượng giáo viên có gần nửa triệu người, với khoảng một trăm nghìn sinh viên theo học chương trình giáo dục đại học.

Trong hai thập kỷ qua, Ấn Độ đã đổi mới hệ thống giáo dục và trở thành một trung tâm hàng đầu châu Á. Các cơ quan giáo dục đại học, sau đại học Ấn Độ mang lại nhiều khóa học đa dạng, có chất lượng và tính cạnh

tranh cao với chi phí chỉ bằng 1/4 các quốc gia khác. Cùng với đó là môi trường học tập không phân biệt đối xử, đội ngũ giảng viên được đào tạo chuyên nghiệp, sử dụng tiếng Anh thành thạo, các chương trình đào tạo được kiểm định chất lượng quốc tế, chế độ chuyển tiếp linh hoạt. Hàng năm, Ấn Độ đón hàng ngàn sinh viên từ các nước, trong đó có Việt Nam tìm kiếm các khóa học tại các trường đại học, đặc biệt trong lĩnh vực quản lý và công nghệ thông tin. Ấn Độ xác định giáo dục đại học là công cụ chủ chốt cho phát triển kinh tế và đều nhận thức rất rõ tầm quan trọng của giáo dục sau trung học nói chung và các trường đại học nghiên cứu nói riêng như một công cụ trọng yếu cho việc phát triển nền kinh tế đất nước.

2. SỰ RA ĐỜI VÀ VAI TRÒ CỦA ỦY BAN TÀI TRỢ ĐẠI HỌC

Ủy ban Tài trợ Đại học (University Grants Commission - UGC), được thành lập theo quyết định của Nghị viện vào năm 1956. Đây là một tổ chức tư vấn tự quản giúp thúc đẩy và hợp tác, duy trì các tiêu chuẩn giáo dục đại học và cao đẳng. Ủy ban Tài trợ Đại học là cơ quan chịu trách nhiệm định hình nền học thuật và các hoạt động trong các cơ sở giáo dục tại Ấn Độ.

UGC đã đóng vai trò quan trọng trong việc cải tiến thư viện tại các trường đại học và cao đẳng. Nhận ra tầm quan trọng của thư viện và vai trò của thư viện trong giáo dục đại học và cao đẳng, UGC đã tuyên truyền ý thức về sứ mệnh của thư viện trong cộng đồng học thuật qua một chặng đường dài, đồng thời tiến hành khảo sát các thư viện học thuật ở Ấn Độ và nhận thấy điều kiện thư viện đại học chưa đạt yêu cầu, mức thu nhập của nhân viên thư viện còn thấp.

UGC đã hỗ trợ tài chính theo hai khoản là định kỳ và không định kỳ: các khoản tài trợ định kỳ nhằm mục đích phát triển các

bộ sưu tập, xây dựng quỹ thư viện, tiếp nhận sách và tạp chí, duy trì dịch vụ thường xuyên, loại bỏ việc mất sách và tài liệu, nâng cao mức lương của nhân viên. Khoản tài trợ không định kỳ sẽ cung cấp ngân sách xây dựng thư viện, mua nội thất và thiết bị, đồng thời hỗ trợ kinh phí lắp đặt xây dựng các tòa nhà thư viện mới cho sự phát triển có hệ thống của các thư viện đại học và cao đẳng trong cả nước cũng như để cải tạo hoặc mở rộng các tòa nhà thư viện. Ngoài ra, UGC còn thúc đẩy thói quen đọc sách bằng cách khuyến khích học sinh đến thư viện chọn sách và tự đọc, sử dụng thư viện không thu phí. Các tổ chức cùng tham gia hợp tác làm việc về mạng thông tin, hiện đại hóa các dịch vụ thư viện và trung tâm thông tin, các chương trình phát triển của NISSAT, NIC, DESEMET, mạng giáo dục và nghiên cứu (Education and Research Network - ERNET), CALNET, DELNET đã thảo luận về nghiệp vụ chuẩn hóa công tác xử lý thông tin, liên kết và chia sẻ thông tin trong môi trường trực tuyến [1].

Mặt khác, dựa trên các mục tiêu của các trường cao đẳng như: cải thiện các tiêu chuẩn và chất lượng giáo dục tại các trường cao đẳng, xóa bỏ sự chênh lệch và mất cân đối giữa các vùng trong cơ sở giáo dục cao hơn, tái cấu trúc và đa dạng hóa các khóa học, trao quyền tự chủ với một số trường cao đẳng. UGC sẽ cung cấp hỗ trợ cho các trường cao đẳng đáp ứng nhu cầu cơ bản về sách và tạp chí bao gồm cả việc củng cố các ngân hàng sách và nhân viên kỹ thuật,...

Trước sự bùng nổ thông tin diễn ra ngày càng mạnh mẽ, nhu cầu người dùng tin đa dạng và phong phú, người làm công tác thư viện không thể kiểm soát hết được khối lượng thông tin khổng lồ. Mặt khác, với nguồn tài chính hạn hẹp, không thể tự trang bị đầy đủ cơ sở vật chất để phục vụ tốt nhu cầu đọc giả. Bởi vậy, các thư viện cần hợp tác, kết nối chia sẻ nguồn lực thông tin, cung cấp - trao đổi các nguồn học liệu để

tạo ra một cơ sở dữ liệu đủ phục vụ cho nhu cầu đọc giả. Liên hiệp thư viện có thể xây dựng ở phạm vi địa phương, khu vực, tiểu bang, quốc gia hoặc quốc tế. Như vậy, để thấy được lợi ích quan trọng từ liên hiệp thư viện mang lại là gì.

- Đăng ký nguồn lực thông tin điện tử dựa trên liên hiệp để được cung cấp quyền truy cập vào nhiều nguồn lực thông tin điện tử hơn với chi phí thấp hơn rất nhiều.

- Dễ dàng thiết kế thư viện kỹ thuật số.

- Khai thác các dịch vụ như: Dịch vụ phổ biến thông tin, dịch vụ tra cứu chọn lọc, dịch vụ tư vấn chọn lọc.

- Phân phối kinh phí để hỗ trợ và đào tạo kỹ thuật, xuất bản tạp chí điện tử.

Liên hiệp đã được tạo điều kiện cấp giấy phép, có quyền truy cập lưu trữ và bảo quản nguồn lực thông tin điện tử tốt hơn mà không cơ sở giáo dục nào có thể thực hiện được với nguồn lực thông tin điện tử có sẵn 24 giờ một ngày, 7 ngày một tuần [3].

3. CÁC MẠNG LƯỚI DO ỦY BAN TÀI TRỢ ĐẠI HỌC THÀNH LẬP

3.1. Mạng lưới Trung tâm Thông tin và Thư viện (INFLIBNET)

Mạng lưới Trung tâm Thông tin và Thư viện (Information and Library Network Centre - INFLIBNET), là một hệ thống thông tin và thư viện được thành lập để xây dựng mạng lưới rộng khắp cả nước dựa trên nền tảng công nghệ thông tin và truyền thông của giáo dục nước nhà nhằm giúp người dùng tiếp cận thế giới tri thức trong không gian mạng. Nó là một cơ quan tự trị của Ủy ban Tài trợ Đại học, đặt tại Ahmedabad. Trong một thập kỷ qua, Trung tâm đã đạt được nhiều cột mốc quan trọng, đặc biệt trong lĩnh vực phát triển nội dung và cung cấp thông tin, phát triển phần mềm, thiết lập cơ sở hạ tầng mạng, phát triển nguồn nhân lực và tiếp cận các nguồn tài nguyên mạng cho cộng đồng học thuật tại Ấn Độ.

Trung tâm đóng vai trò then chốt trong việc xây dựng mạng cơ sở hạ tầng trong các thư viện. Đồng thời tổ chức các chương trình đào tạo chuyên biệt cho các chuyên gia thư viện đang làm việc.

INFLIBNET đã trở thành một Trung tâm liên kết các trường đại học độc lập vào tháng 6 năm 1996. INFLIBNET tham gia vào việc hiện đại hóa các thư viện đại học ở Ấn Độ bằng cách sử dụng các công nghệ tiên tiến cho việc sử dụng tối ưu thông tin. INFLIBNET được coi là trụ sở chính trong việc thúc đẩy giao tiếp học thuật giữa các học giả và nhà nghiên cứu ở Ấn Độ. Mạng thông tin và trung tâm thư viện sẽ kết nối các trường đại học cùng 23 cơ sở giáo dục và 200 thư viện liên kết với các tổ chức khác thông qua UGC, thúc đẩy tự động hóa, lập danh mục chung, cung cấp quyền truy cập vào các nguồn lực thông tin, cung cấp đào tạo.... INFLIBNET đã phát triển phần mềm cho các Đại học và Thư viện Đại học (Software for University Libraries and Universities - SOUL) nhằm tự động hóa thực hiện chức năng nội bộ. Phần mềm SOUL được cài đặt trong 15 thư viện đại học và đã phát triển năm gói phần mềm tiện ích để tham gia phổ cập. Với mục tiêu:

- Thúc đẩy và thực hiện tin học hóa các hoạt động và dịch vụ trong các thư viện và trung tâm thông tin của đất nước, theo một tiêu chuẩn thống nhất;

- Phát triển các tiêu chuẩn và hướng dẫn thống nhất về kỹ thuật, phương pháp, quy trình, phần cứng và phần mềm máy tính, dịch vụ và thúc đẩy việc áp dụng chúng trong thực tế bởi tất cả các thư viện, để tạo điều kiện cho việc tổng hợp, chia sẻ và trao đổi thông tin theo hướng sử dụng tối ưu các nguồn lực và phương tiện;

- Phát triển một mạng lưới quốc gia kết nối các thư viện và trung tâm thông tin khác nhau trong nước và cải thiện khả năng xử lý thông tin và dịch vụ;

- Cung cấp quyền truy cập đáng tin cậy vào bộ sưu tập tài liệu của các thư viện bằng cách tạo danh mục liên kết trực tuyến của các sê-ri, luận văn/luận án, sách, chuyên khảo và tài liệu khác (bản thảo, hình ảnh âm thanh, dữ liệu máy tính, đa phương tiện, v.v.) trong các thư viện khác nhau trong Ấn Độ;

- Cung cấp quyền truy cập vào các nguồn thông tin thư mục với các trích dẫn, tóm tắt,... thông qua các cơ sở dữ liệu bản địa được tạo ra bởi Trung tâm thông tin ngành của NISSAT, Trung tâm thông tin UGC, Mạng lưới thành phố và các cơ quan khác và bằng cách thiết lập các cổng truy cập trực tuyến của cơ sở dữ liệu quốc gia và quốc tế từ các mạng và trung tâm thông tin trong nước và quốc tế tương ứng;

- Phát triển các phương pháp và kỹ thuật mới để lưu trữ thông tin có giá trị như bản thảo và tài liệu thông tin bằng các ngôn ngữ Ấn Độ khác nhau, dưới dạng hình ảnh kỹ thuật số sử dụng phương tiện lưu trữ mật độ cao;

- Tối ưu hóa việc sử dụng tài nguyên thông tin thông qua danh mục chia sẻ, dịch vụ cho mượn liên thư viện, sản xuất danh mục, phát triển bộ sưu tập nhằm tránh trùng lặp trong việc đặt mua nguồn tài liệu;

- Cho phép người dùng phân tán trên toàn quốc, bất kể vị trí và khoảng cách, có quyền truy cập thông tin liên quan đến sê-ri, luận văn/luận án, sách, tài liệu chuyên khảo và các tài liệu khác bằng cách định vị các nguồn có sẵn và có được thông qua các cơ sở của INFLIBNET và danh mục tài liệu công cộng;

- Tạo cơ sở dữ liệu của các dự án, tổ chức, chuyên gia,... để cung cấp dịch vụ thông tin trực tuyến; khuyến khích sự hợp tác giữa các thư viện, trung tâm tài liệu và trung tâm thông tin trong nước, để các tài nguyên có thể chia sẻ và kết nối đến người dùng;

- Đào tạo và phát triển nguồn nhân lực trong lĩnh vực vận hành thư viện trên máy vi

tính và kết nối mạng để thiết lập, quản lý và duy trì INFLIBNET.

Để tạo điều kiện giao tiếp học thuật giữa các nhà khoa học, kỹ sư, nhà khoa học xã hội, học giả, khoa, nhà nghiên cứu và sinh viên thông qua thư điện tử, chuyển tập tin, hội nghị máy tính/âm thanh/video, vv.

3.2. Dự án UGC-INFONET

Để giáo dục đại học ngày càng phát triển, nhằm kết nối và chia sẻ nguồn học liệu từ tạp chí điện tử. UGC đã thiết lập hệ thống mạng truyền thông phủ sóng trên toàn quốc vào năm 2004, dự án có tên: UGC-Infonet, hay còn gọi là Hiệp hội tạp chí điện tử UGC (UGC-INFONET Digital Library Consortium) và nó được đánh giá là hiệp hội lớn nhất thế giới, đáp ứng nhu cầu của hàng triệu người dùng. Đây là một dự án với kinh phí đầu tư lớn nhằm mang lại sự thay đổi về chất trong cơ sở hạ tầng học thuật, đặc biệt là đối với giáo dục đại học và tận dụng các lợi thế của công nghệ thông tin và truyền thông mang đến cho tất cả các trường đại học và cao đẳng trên toàn quốc gia. UGC-Infonet đang hỗ trợ giảng viên, sinh viên và nhân viên tận dụng tối đa lợi thế từ công nghệ để mở rộng giảng dạy, học tập, nghiên cứu và học bổng. Nó đang tạo ra cơ hội để thực hiện chuyển giao nhiều hơn các ý tưởng và phát triển mới với các tổ chức khác đang làm việc cho sự phát triển quốc gia. Trục thuộc hiệp hội INFLIBNET đang cung cấp quyền truy cập điện tử vào hơn 4.500 tạp chí điện tử toàn văn trên nhiều lĩnh vực với một mức giá thấp hơn chi phí đăng ký ban đầu. Các nguồn tài nguyên điện tử của hiệp hội có thể dễ dàng truy cập trực tuyến cho các trường đại học thành viên. Các tài nguyên điện tử này có thể được tải xuống từ nhiều địa điểm khác nhau. Tốc độ truy cập nhanh và tiện ích của các nguồn tài nguyên điện tử đã làm cho người dùng ngày càng hài lòng và tin tưởng vào các tạp chí điện tử.

Hiện nay, có hơn 100 trường đại học được

bao phủ bởi hiệp hội có trả tiền bên cạnh 20 trường đại học đang truy cập các nguồn khác nhau dưới dạng truy cập miễn phí.

3.3. Liên hiệp INDEST

Bộ Phát triển Nguồn nhân lực (Ministry of Human Resource Development - MHRD) đã thành lập “Thư viện Kỹ thuật số Quốc gia Ấn Độ trong Liên hiệp Kỹ thuật và Công nghệ (The National Indian Digital Library in the Engineering and Technology Consortium - INDEST), khuyến nghị được đưa ra bởi các nhóm chuyên gia do Bộ bổ nhiệm, dưới sự lãnh đạo của Giáo sư N. Balkrishnan. Bộ cung cấp nguồn tài chính để đăng ký nguồn lực thông tin điện tử cho 38 cơ sở giáo dục thông qua trụ sở chính của liên hiệp tại IIT Delhi. Ngoài ra, 60 trường kỹ thuật chuyên nghiệp tham gia vào hội liên hiệp với sự hỗ trợ tài chính từ Hội đồng Giáo dục Kỹ thuật toàn Ấn (All India Council of Technical Education - AICTE). AICTE chịu trách nhiệm về giáo dục kỹ thuật và công nghệ cho tất cả các bộ phận xã hội trên khắp Ấn Độ. AICTE chịu trách nhiệm hỗ trợ ngành công nghệ thông tin và dịch vụ công nghệ thông tin, ngành đã đưa GDP của Ấn Độ liên tục tăng trong những năm qua. Liên hiệp INDEST-AICTE là sáng kiến đầy tham vọng nhất cho đến nay. Lợi ích của việc đăng ký nguồn lực thông tin điện tử dựa trên liên hiệp không chỉ giới hạn ở 38 cơ sở giáo dục công nghệ lớn trong nước mà còn mở rộng cho tất cả các cơ sở giáo dục được AICTE công nhận và các cơ sở giáo dục liên kết với UGC.

3.4. Hội đồng Nghiên cứu Khoa học và Công nghiệp (CSIR)

Hội đồng Nghiên cứu Khoa học và Công nghiệp (Scientific and Industrial Research Council - CSIR) cũng đã thành lập một liên hiệp với Viện Khoa học, Truyền thông và Nguồn lực Thông tin Quốc gia (the National Institute of Science, Communication and Information Resources - NISCAIR)

được thành lập do sáp nhập (INSDOC và NISCOM) là cơ quan trọng tâm. Để bổ sung các hoạt động nghiên cứu và phát triển của CSIR, NISCAIR thực hiện và đại diện truy cập vào các tạp chí điện tử. Thông qua CSIR, NISCAIR đã ký một thỏa thuận với Elsevier để truy cập 1.500 tạp chí điện tử và dự định đăng ký thêm. Liên hiệp CSIR đã mở rộng quyền truy cập vào việc cung cấp các tạp chí điện tử khác. Ngoài ra, còn có một số mạng lưới khác: Mạng lưới trung tâm thông tin Quốc gia (National Information Center Network - NICNET), Phát triển mạng lưới thư viện (Library Network Development - DELNET), DELNET (có 752 thành viên thư viện bao gồm 742 thành viên tại Ấn Độ và 10 thành viên bên ngoài), tham gia biên soạn danh mục công đoàn, tạo cơ sở dữ liệu chuyên gia, đào tạo nhân viên thư viện, ILL, cơ sở trực tuyến, dịch vụ tham khảo, hỗ trợ đàm thoại.

KẾT LUẬN

Công nghệ phát triển, mang lại những đột phá lớn cho ngành giáo dục nói chung và thư viện nói riêng. Dựa trên nền tảng khám phá mạng xã hội là việc tạo ra cộng đồng người dùng, tham gia tích cực với việc chia sẻ nguồn tin, trao đổi và học hỏi kinh nghiệm, không chỉ với cán bộ thư viện, mà còn hướng đến người dùng thư viện, liên kết các thư viện thành một chỉnh thể hợp nhất. Công nghệ đã mang lại một số thay đổi cơ bản về bản chất của tài nguyên từ in ấn đến các hình thức điện tử; các hình thức cung cấp dịch vụ thư viện và bản chất của hành vi tìm kiếm thông tin của người dùng. Cơ sở dữ liệu số hóa, xuất bản điện tử, phần mềm nguồn mở (OSS), truy cập mở (OA).

Với ngân sách hạn hẹp và chi phí đặt mua lớn, khó có thể đáp ứng tốt các yêu cầu của người dùng thư viện trong bối cảnh hiện nay. Thời kỳ của liên hiệp thư viện kết nối và hợp tác từng khu vực; quốc gia và quốc tế, “UGC” là nguồn tài trợ và đồng hành

giúp thư viện tồn tại và cung cấp thông tin tốt nhất cho người dùng. Thư viện có thể tận dụng nguồn tài nguyên quý báu này để phát triển cho tổ chức của mình, bởi nó góp phần không nhỏ trong việc thu hút sự chú ý của các đối tượng độc giả và giải pháp trải nghiệm trực tuyến được cá nhân hóa nhiều hơn, đồng thời bổ sung thêm giá trị vào các mối quan hệ mà thư viện đã xây dựng với bạn đọc cũng như liên thư viện hiện tại.

Nguyễn Thương

Trung tâm TT-TV, Trường Đại học Hà Tĩnh

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Chand, p., Prakash K., Satyrbati, T., & Chuhan, S.K. (2007). Access to scientific literature in higher education institutions under the INFLIBNET consortium. CALIBER www.aadharsocial.com January-March-2019 /. Truy cập ngày 15/6/2020.
2. Eucation system profiles . <https://wenr.wes.org/2018/09/education-in-india>. Truy cập ngày 15/4/2020.
3. Jagannath V., Librarian P., Padm,Dada V., Patoda. (2019). Role of UGC in library and information science. Truy cập từ : <https://aadharsocial.com/PDFS/5.pdf> . Ngày 17/6/2020.
4. Lịch sử của hệ thống giáo dục bậc cao ở Ấn Độ. <http://cis.org.vn/article> . Truy cập ngày 29/7/2020.
5. Role of UGC in the development of College Libraries. <https://rspublication.com/ijrm/may>. Truy cập ngày 29/7/2020.
6. Role of UGC in the development of academic libraries. <http://dlis.du.ac.in/eresources/UGC>. Truy cập ngày: 20/5/2020.
7. Seema Parmar,. (2019). role of libraries in higher education system in india in 21st century. Library Philosophy and Practice (e-journal), 7(1):13-23. Truy cập từ <https://digitalcommons.unl.edu/> ngày 25/5/2020.
8. University Grants Commission (UGC) - Activities. Truy cập từ: <https://www.indiaeducation.net/> ngày 19/4/2020.